

Số: 510/2024/CBTT-ICON4

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA UBCKNN VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Mã chứng khoán: CC4

Địa chỉ trụ sở chính: 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3.7668.976

Email: vanphong@icon4.com.vn

Loại thông tin công bố:

Định kỳ Bất thường 24h Bất thường khác Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 15/8/2024, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 nhận được Quyết định số 04/2024/QĐ-KDTM về việc yêu cầu hủy phán quyết trọng tài ngày 03/7/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

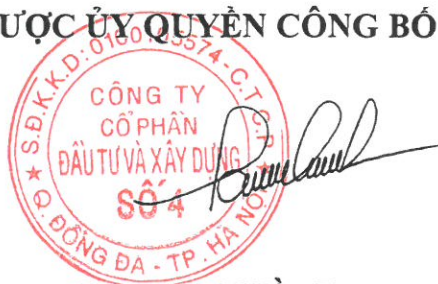
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15/8/2024 tại đường dẫn: <http://icon4.com.vn/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. ✓

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tài liệu đính kèm:

Quyết định số 04/2024/QĐ-KDTM của TAND TP Hà Nội



Phạm Thị Kiều Trang

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2024/QĐ-KDTM

Ngày: 03 /7/2024

V/v: Yêu cầu hủy phán
quyết trọng tài

CÔNG TY CPĐT & XD SỐ 4
CÔNG VĂN ĐẾN
SỐ 188
NGÀY 15 THÁNG 08 NĂM 2024

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán chủ tọa:

Bà Dương Tuyết Mai

Các thẩm phán:

Ông Bùi Đức Bằng

Ông Nguyễn Xuân Tuấn

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Thư ký ghi biên bản phiên họp:

Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký

Căn cứ vào Điều 71 của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo và Bản sao Phán quyết Trọng tài số 01/23 được lập ngày 23/2/2024 của Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (PACC) (đã được chứng thực hợp lệ).

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đề ngày 07/3/2024 (Tòa án nhận được ngày 07/3/2024) của Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng số 4 là bị đơn trong Phán quyết trọng tài vụ kiện số 01/23 được lập ngày 23/2/2024 của Hội đồng Trọng tài gồm Chủ tịch Hội đồng Trọng tài: Trần Minh Sơn tại Hà Nội giải quyết tranh chấp hợp đồng thầu phụ, giữa:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386

Trụ sở :Số 116 Vũ Xuân Thiều , phường Phúc Lợi, quận Long Biên , thành phố Hà Nội.

Và Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4

Trụ sở : Số 243 Đê La Thành , phường Láng Thượng , quận Đống Đa , Thành phố Hà Nội.

Các bên tham gia phiên họp xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài gồm:

- Bên yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 (Gọi tắt là ICON4)

Trụ sở : Số 243 Đê La Thành , phường Láng Thượng , quận Đống Đa , Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Đức Lai – Tổng Giám Đốc

 1

Người đại diện theo ủy quyền : Ông Thái Huy Anh sinh năm 1975
Ông Nguyễn Minh Đức sinh năm 1994
(Ông Anh , ông Đức có mặt)

- **Bên liên quan: Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386(gọi tắt là Thành An 386)**

Trụ sở :Số 116 Vũ Xuân Thiều , phường Phúc Lợi, quận Long Biên , thành phố Hà Nội.

Người đại diện pháp luật : Ông Trịnh Việt Cường – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền : Ông Nguyễn Công Dũng sinh năm 1975

Ông Nguyễn Ngọc Ánh sinh năm 1970

Ông Nguyễn Hữu Pha sinh năm 1978

(Ông Dũng, Ánh và Pha có mặt)

NỘI DUNG VIỆC KIẾN

Tại phán quyết trọng tài của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (PACC) xét xử vụ kiện số 01/23 được lập ngày 23/2/2024, giữa:

Các bên tranh chấp:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386

Trụ sở :Số 116 Vũ Xuân Thiều , phường Phúc lợi, quận Long Biên , thành phố Hà Nội.

Và Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4

Trụ sở : Số 243 Đê La Thành , phường Láng Thượng , quận Đống Đa , Thành phố Hà Nội.

Hội đồng trọng tài căn cứ vào các quy định liên quan của pháp luật Việt Nam, quy tắc tố tụng trọng tài của PACC đã phán quyết:

1. Bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn số tiền chênh lệch dựa trên khoản tiền tạm ứng ban đầu nguyên đơn đã chuyển cho bị đơn là 5.316.216.607 VNĐ . Tuy nhiên theo trình bày của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phú Tài trong tài khoản nhận tạm ứng còn số tiền tối thiểu 2.326.000.000VND (chưa tính lãi suất đến ngày thực thi phán quyết trọng tài), chính vì vậy số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn được khấu trừ trong tài khoản của bị đơn tại ngân hàng đầu tư và phát triển Việt nam- Chi nhánh Phú Tài tính đến ngày thực thi phán quyết trọng tài. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Phú Tài phải hủy bỏ lệnh phong tỏa này và hoàn trả số tiền còn lại cho nguyên đơn. Số tiền còn thiếu bị đơn phải hoàn trả đủ cho Nguyên đơn bằng bất kỳ hình thức nào nhưng không giới hạn như tiền mặt, giấy tờ, tài sản có giá...hay bất kỳ tài sản nào có giá trị tương đương.

2. Phí trọng tài là: 250.000.000VND

3. Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 có nghĩa vụ phải thanh toán cho công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An tất cả những khoản tiền nêu tại mục IV phán quyết trọng tài. Trong trường hợp chậm thanh toán, công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 có nghĩa vụ phải trả thêm lãi với mức lãi suất 10% / năm tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Tại Đơn yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài ngày 07/3/2024 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 (Gọi tắt là ICON4) với lý do:

a. Thỏa thuận trọng tài tại khoản 2 Điều 19 Hợp đồng thầu phụ thuộc trường hợp bị vô hiệu vì không rõ ràng. Không quy định rõ trường hợp xảy ra tranh chấp sẽ giải quyết thông qua phương thức nào và cũng không quy định rõ việc ưu tiên áp dụng phương thức giải quyết bằng Trọng tài thương mại hay Tòa án nhân dân nếu có tranh chấp. Không xác định được tổ chức trọng tài cụ thể để giải quyết tranh chấp. Do vậy, có thể xác định thỏa thuận về giải quyết tranh chấp tại khoản 2 Điều 19 Hợp đồng thầu phụ là vô hiệu do có hình thức của thỏa thuận trọng tài không phù hợp với quy định tại khoản 2 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/03/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, điều 16 Luật Trọng tài thương mại 2010 nên vô hiệu, điều 18 Luật Trọng tài thương mại 2010. Thỏa giải quyết tranh chấp tại khoản 2 Điều 19 Hợp đồng thầu phụ thuộc trường hợp "Thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được". thỏa thuận giải quyết tranh chấp tại khoản 2 Điều 19 Hợp đồng thầu phụ thuộc trường hợp ". Thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được quy định tại Điều 6 Luật Trọng tài thương mại 2010, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại 2010 "Không có thỏa thuận trọng tài hoặc thỏa thuận trọng tài vô hiệu" thuộc một trong những trường hợp để hủy Phán quyết trọng tài theo quy định tại Luật Trọng tài thương mại 2010.

b. Việc PACC thụ lý Vụ tranh chấp là chưa đủ điều kiện, trái với quy định tại Điều 43 Luật Trọng tài thương mại 2010. Khi phát sinh tranh chấp Hợp đồng thầu phụ, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 và ICON4 chưa có bất kỳ thỏa thuận nào về tổ chức trọng tài cụ thể giải quyết tranh chấp giữa hai Bên nhưng PACC vẫn thụ lý Vụ tranh chấp là trái hoàn toàn với nguyên tắc quy định tại khoản 5 Điều 43 Luật Trọng tài thương mại 2010. Việc PACC thụ lý giải quyết vụ tranh chấp thuộc trường hợp "Thành phần Hội đồng trọng tài, thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thỏa thuận của các bên hoặc trái với các quy định của Luật này" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại 2010, thuộc một trong những trường hợp để hủy Phán quyết trọng tài theo quy định tại Luật Trọng tài thương mại 2010.

c. Việc PACC thành lập Hội đồng trọng tài gồm 01 trọng tài viên là trái với quy định của pháp luật, Quy tắc tố tụng của PACC. Mặc dù các bên không có thỏa thuận về số lượng Trọng tài viên là 1 trọng tài nhưng PACC vẫn quyết định thành lập Hội đồng trọng tài 1 trọng tài viên mà không là 03 Trọng tài viên là trái với quy định của Luật trọng tài thương mại 2010 và trái với khoản 5 Điều 43, khoản 2 Điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010 và Khoản 2 Điều 11 Quy tắc tố tụng của PACC.

Tại phiên họp giải quyết tranh chấp PACC không gửi cho ICON4 bất kỳ thông tin, văn bản nào về danh sách các trọng tài viên của PACC và ICON4 đã nên rõ nội dung không đồng ý việc thành lập Hội đồng trọng tài gồm 01 Trọng tài viên duy nhất để giải quyết Vụ tranh chấp nhưng PACC vẫn quyết định thành lập hội đồng trọng tài là 1 thành viên;

d. Hội đồng trọng tài chưa đủ căn cứ để triệu tập đại diện Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phú Tài. ICON4 (Bị đơn) không có

yêu cầu về việc triệu tập đại diện Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài và cũng không nhận được tài liệu, chứng cứ về việc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 yêu cầu việc triệu tập đại diện Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài. Do vậy, việc Hội đồng trọng tài giải quyết Vụ tranh chấp tự mình quyết định mời (triệu tập) đại diện Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phú Tài là trái nguyên tắc cơ bản của Điều 47 Luật Trọng tài thương mại 2010.

e. Nội dung của Phán quyết trọng tài không thể hiện sự thật khách quan về đương sự tham gia phiên họp giải quyết tranh chấp ngày 27/01/2024. Thực tế khi tham gia trực tiếp phiên họp giải quyết tranh chấp ngày 27/01/2024, ICON4 không thấy có sự xuất hiện của các đại diện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài. Như vậy, nội dung nêu tại Phán quyết trọng tài là trái cơ bản với nguyên tắc "khách quan" tại Điều 4 Luật Trọng tài thương mại 2010.

Bên liên quan Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386 trình bày:

Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của ICON4 do các yêu cầu của ICON4 không có cơ sở, căn cứ pháp luật. Theo quy định tại Điều 19 của hợp đồng quy định về khiếu nại và xử lý các tranh chấp "Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam (hoặc Tòa án Nhân dân) theo quy định của pháp luật". Do thương lượng, hòa giải không thành Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386 đã khởi kiện Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 về vi phạm hợp đồng tại Trung tâm trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế Khu vực Châu Á- Thái Bình Dương (PACC) . Thỏa thuận trọng tài của Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386 và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 được xác lập bằng văn bản trong Hợp đồng kinh tế thuộc thẩm quyền giải quyết tranh chấp của trọng tài và thỏa mãn về mặt hình thức của thỏa thuận trọng tài. Căn cứ khoản 5 Điều 43 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 , khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/03/2014 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hai bên thỏa thuận không rõ ràng về cơ quan giải quyết tranh chấp như Điều 19 Hợp đồng thầu phụ thì Thành An 386 (Nguyên đơn) có quyền tự lựa chọn Trung tâm trọng tài giải quyết tranh chấp và hình thức giải quyết tranh chấp. Chính vì lẽ đó, Thành An 386 cho rằng việc lựa chọn Hội đồng trọng tài 01 thành viên để giải quyết tranh chấp tại PACC là hợp lý và đúng theo quy định của pháp luật. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 cho rằng thỏa thuận trọng tài tại Điều 19 Hợp đồng thầu phụ không thể thực hiện được là hiệu sai bản chất quy định pháp luật. Thành An 386 và ICON4 có thỏa thuận trọng tài nhưng không rõ ràng, cả hai bên không thỏa thuận về Trung tâm giải quyết tranh chấp cũng như Quy tắc tố tụng của bất kỳ Trung tâm nào để giải quyết tranh chấp. Chính vì lẽ đó, không thể áp dụng Điều 4 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP để chấp nhận hoặc khẳng định thỏa thuận trọng tài tại Điều 19 Hợp đồng thầu phụ là không thể thực hiện được. Thành An 386 và ICON4 có thỏa thuận giải quyết tranh chấp hợp đồng dựa "theo các quy tắc của Việt Nam" nhưng Thành An 386 cho rằng đây là thỏa thuận về pháp luật áp dụng cho nội dung giải quyết tranh chấp và trong phán quyết

của Trung tâm trọng tài PACC về vụ tranh chấp 01/23 ngày 23/02/2024 áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết tranh chấp là tuân theo đúng thỏa thuận của các bên. Đồng thời vì Thành An 386 và ICON4 không có thỏa thuận nào khác và vì đơn khởi kiện của Thành An 386 và đơn tự bảo vệ của ICON4 ngầm chấp nhận tuân theo Quy tắc của Trung tâm trọng tài PACC và tại Phiên xử trọng tài các bên cũng không phản đối việc này nên khẳng định của ICON4 rằng thỏa thuận giữa Thành An 386 và ICON4 không thể thực hiện được là không đúng nội dung của quy định pháp luật.

2. Về vấn đề ICON4 cho rằng Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 01/23 ngày 23/02/2024 của Trung tâm trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế Khu vực Châu Á- Thái Bình Dương không thể hiện đúng sự thật khách quan.

Ngày 27/01/2024, theo ủy quyền của Giám đốc ông Trịnh Việt Cường, ông Nguyễn Hữu Pha đã tham dự cuộc họp giải quyết tranh chấp theo văn bản của Trung tâm trọng tài PACC. Buổi họp gồm: đại diện ICON4, Ông Nguyễn Hữu Pha, Trọng tài viên, Thư ký phiên họp. Vì phiên họp tố tụng trọng tài mang đúng tính chất của nó là “không công khai” theo quy định của Luật Trọng tài thương mại năm 2010 và có một số vướng mắc cần giải quyết để đưa ra nội dung phẩm quyết chính xác nhất, Trọng tài viên đã thông báo cho Thành An 386 và ICON4 rằng Trọng tài viên sẽ có một buổi làm việc ngay sau đó với đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển chi nhánh Phú Tài với tư cách là bên làm chứng. Sau đó, Trọng tài viên đã có cuộc họp với đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển chi nhánh Phú Tài “BIDV Phú Tài”

3. Về vấn đề khác: Trong suốt quá trình thương lượng, giải quyết vi phạm hợp đồng ICON4 không hợp tác, không thiện chí giải quyết tranh chấp. ICON4 chỉ muốn mục đích kéo dài thời gian thực hiện phán quyết và hoàn trả khoản tiền bảo lãnh của Thành An 386 tại BIDV Phú Tài.

Tại phiên họp xét đơn:

Bên yêu cầu: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

Bên liên quan: Không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết do ICON4 khởi kiện và cho rằng Phán quyết đã giải quyết tranh chấp là đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết việc kiện có nội dung:

1 Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu nộp đơn đúng thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại. Ngày 09/5/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã thụ lý yêu cầu hủy phán quyết trọng tài là đúng thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 31, khoản 3 Điều 414 Bộ luật Tố tụng dân sự và thông báo cho Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, PACC, Bên yêu cầu và Bên liên quan đúng quy định và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền và thời hạn theo qui định tại khoản 3 Điều 414 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm g khoản 2 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại. Tại phiên họp Hội đồng xét đơn yêu cầu đã thực hiện đúng qui định tại Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại. Bên yêu cầu, Bên liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của Luật Trọng tài thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan.



2. Về nội dung:

Thứ 1 : Tranh chấp giữa Công ty Thành An 386 và Công ty Xây dựng số 4 phát sinh từ “hợp đồng thương mại” và các bên là chủ thể “tham gia hoạt động thương mại” nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của trọng tài theo Điều 2 Luật Trọng tài thương mại năm 2010. Hai bên xác lập Thỏa thuận trọng tài bằng văn bản thể hiện tại Điều 19 của Hợp đồng vì vậy thỏa thuận trọng tài đúng quy định về mặt hình thức theo Điều 16 và không thuộc trường hợp vô hiệu quy định tại Điều 18 Luật Trọng tài thương mại năm 2010. Theo thỏa thuận của các bên tại khoản 2 Điều 19 Hợp đồng thầu phụ không rõ về tổ chức trọng tài sẽ có thẩm quyền giải quyết tranh chấp, các bên cũng không thống nhất được việc lựa chọn Trung tâm trọng tài nên Nguyên đơn có đơn khởi kiện và lựa chọn Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, theo Quy tắc tổ tụng của Trung tâm là đúng quy định. Do đó, ý kiến của Công ty Xây dựng số 4 cho rằng Thỏa thuận về giải quyết tranh chấp tại khoản 2 Điều 19 Hợp đồng thầu phụ là vô hiệu do có hình thức của thỏa thuận trọng tài không phù hợp với quy định tại Điều 16 Luật Trọng tài thương mại 2010 là không đúng. Tại Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 01/2023 ngày 23/02/2024, Hội đồng trọng tài của PACC đã xác định áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết tranh chấp là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 và Điều 24 Quy tắc PACC. Do đó, ý kiến của Công ty Xây dựng số 4 cho rằng Thỏa thuận về giải quyết tranh chấp tại khoản 2 Điều 19 Hợp đồng thầu phụ thuộc trường hợp “*Thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được*” quy định tại Điều 6 Luật Trọng tài thương mại 2010 là không đúng.

Thứ hai: Bên yêu cầu cho rằng Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á - Thái Bình Dương thụ lý Vụ tranh chấp là chưa đủ điều kiện, trái với quy định tại Điều 43 Luật Trọng tài thương mại 2010 về xem xét thỏa thuận trọng tài vô hiệu, thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được, thẩm quyền của Hội đồng trọng tài, nhận thấy: do các bên không thống nhất được việc lựa chọn Trung tâm trọng tài nên Nguyên đơn đã khởi kiện và lựa chọn Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á - Thái Bình Dương là đúng quy định tại khoản 5 Điều 43 Luật Trọng tài thương mại 2010.

Thứ ba: Tại bản tự bảo vệ, Công ty Xây dựng số 4 đã nêu rõ nội dung không đồng ý việc thành lập Hội đồng trọng tài gồm 01 Trọng tài viên duy nhất để giải quyết Vụ tranh chấp. Đồng thời, PACC cũng không gửi cho Công ty Xây dựng số 4 bất kỳ thông tin, văn bản nào về danh sách các trọng tài viên của PACC. Theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010 thì điều kiện để Vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng trọng tài gồm 01 Trọng tài viên duy nhất là các bên có thỏa thuận vụ tranh chấp được giải quyết bởi 01 Trọng tài viên duy nhất. Tuy nhiên, giữa các bên không có bất kỳ văn bản thỏa thuận nào về việc lựa chọn Hội đồng trọng tài chỉ bao gồm 01 Trọng tài viên duy nhất. Vì vậy, Hội đồng trọng tài gồm 01 Trọng tài viên duy nhất giải quyết Vụ tranh chấp là trái với quy định của Điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tổ tụng trọng tài. Do đó, Công ty Xây dựng số 4 yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài là có căn cứ

Từ nhận định trên, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 68, khoản 5 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại, có căn cứ chấp nhận Đơn yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty Xây dựng số 4.

Đề nghị Hội đồng xét đơn:

Căn cứ khoản 2 Điều 31, điểm a khoản 3 Điều 38, khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Căn cứ Điều 4, khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 68, khoản 1 Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài thương mại năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, đề xuất:

- Chấp nhận Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4: Hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 01/2023 ngày 23/02/2024 của Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương giữa Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386.

- Về lệ phí xét đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 phải chịu lệ phí theo quy định tại mục a.2.II Mục B-Danh mục án phí, lệ phí kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

XÉT THẤY

1. Về thủ tục tố tụng:

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 23/2/2024 Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (PACC) ban hành phán quyết trọng tài cho vụ tranh chấp số 01/23 và gửi cho các bên liên quan (Công ty cổ phần Đầu Tư và Xây dựng số 4 với Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386). Ngày 07/3/2024 ICON4 khởi kiện yêu cầu hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 01/23 . Tòa án nhận đơn ngày 07/3/2024 . Do vậy đơn khởi kiện của Công ty cổ phần Đầu Tư và Xây dựng số 4 được nộp trong thời hạn quy định tại điều 69 luật thương mại 2010 , ICON4 có Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài nộp trực tiếp tại Tòa án.

Do vậy đơn khởi kiện của ICON4 được làm và nộp trong thời hạn quy định tại Điều 69 Luật Trọng tài thương mại.

2. Xét các căn cứ yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty cổ phần Đầu Tư và Xây dựng số 4 Hội đồng xét đơn thấy rằng:

*Theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010, trường hợp các bên không có thỏa thuận về số lượng Trọng tài viên thì Hội đồng trọng tài bao gồm 03 Trọng tài viên. *Do vậy điều kiện để vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng trọng tài gồm 1 thành viên duy nhất là các bên phải có thỏa thuận vụ tranh chấp được giải quyết bởi 1 trọng tài viên duy nhất.* Tuy nhiên ý kiến phản đối của Icon4 được ghi nhận tại mục 11 trang 7 của phán quyết trọng tài đã nêu rõ không đồng ý việc thành lập Hội đồng trọng tài gồm 1 trọng tài viên duy nhất để giải quyết tranh chấp “ Vì nguyên đơn và bị đơn không có thỏa thuận nào khác nên hội đồng trọng tài phải gồm 3 thành viên theo quy định tại điều 39 luật trọng tài thương mại năm 2010 và điều 11 quy tắc PACC ” *điều này thể hiện không có bất kỳ thỏa thuận nào giữa Thành An 386 và ICON4 về việc lựa chọn Hội đồng trọng tài chỉ bao gồm 01 Trọng tài viên duy nhất.* Do đó, việc Nguyên đơn lựa chọn 01

 7

Trọng tài viên duy nhất và PACC thành lập Hội đồng trọng tài gồm 01 Trọng tài viên duy nhất để giải quyết Vụ tranh chấp là trái với quy định nêu trên. *Như vậy PACC thành lập Hội đồng trọng tài gồm 01 Trọng tài viên duy nhất để giải quyết Vụ tranh chấp có thể được xác định là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trọng tài và là căn cứ để hủy Phán quyết trọng tài theo quy định tại ví dụ 2 điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 20/03/2024 như sau:*

"2. Tòa án hủy phán quyết trọng tài quy định tại Điều 58 và Điều 61 Luật TTTM khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

b) "Thành phần Hội đồng trọng tài, thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thỏa thuận của các bên hoặc trái với các quy định Luật TTTM" là trường hợp các bên có thỏa thuận về thành phần Hội đồng trọng tài, quy tắc trọng tài nhưng Hội đồng trọng tài thực hiện không đúng thỏa thuận của các bên hoặc Hội đồng trọng tài thực hiện không đúng quy định Luật TTTM về nội dung này mà Tòa án xét thấy đó là những vi phạm nghiêm trọng và cần phải hủy nêu Hội đồng trọng tài không thể khắc phục được hoặc không khắc phục theo yêu cầu của Tòa án quy định tại khoản 7 Điều 71 TTTM.

... Ví dụ 2: Các bên thỏa thuận tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng trọng tài gồm ba trọng tài viên và áp dụng luật nội dung của Việt Nam để giải quyết vụ tranh chấp nhưng thực tế việc giải quyết tranh chấp được tiến hành bởi Hội đồng Trọng tài gồm một Trọng tài viên duy nhất, pháp luật áp dụng là pháp luật nội dung của Singapore mặc dù một bên có phản đối nhưng không được Hội đồng trọng tài chấp nhận thì đây là trường hợp vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trọng tài quy định tại điểm b khoản 2 Điều 68 Luật TTTM".

* Phán quyết trọng tài nêu tại mục B trang 8 ghi nhận " ...3. Vì thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng trọng tài của Nguyên đơn và Bị đơn rơi vào trường hợp thỏa thuận không rõ ràng, chính vì vậy hình thức của Hội đồng trọng tài phụ thuộc vào Người đơn kiện đầu tiên, ở đây là Nguyên đơn, hoàn toàn phù hợp với khoản 5 Điều 43 Luật trọng tài thương mại 2010..", tuy nhiên khoản 5 Điều 43 Luật Trọng tài thương mại 2010 quy định xử lý trường hợp thỏa thuận không rõ ràng về "hình thức trọng tài" thương mại mà không phải là "hình thức Hội đồng trọng tài" như được nêu tại Phán quyết trọng tài như sau: "...5. Trường hợp các bên đã có thỏa thuận trọng tài nhưng không chỉ rõ hình thức trọng tài hoặc không thể xác định được tổ chức trọng tài cụ thể, thì khi có tranh chấp, các bên phải thỏa thuận lại về hình thức trọng tài hoặc tổ chức trọng tài cụ thể để giải quyết tranh chấp. Nếu không thỏa thuận được thì việc lựa chọn hình thức, tổ chức trọng tài để giải quyết tranh chấp được thực hiện theo yêu cầu của nguyên đơn.". Căn cứ khoản 6 và khoản 7 Điều 3 Luật trọng tài thương mại 2010 thì "hình thức trọng tài" bao gồm: Trọng tài quy chế và Trọng tài vụ việc.

Trong khi đó, tại Điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010 thì số lượng, thành phần Hội đồng trọng tài không phụ thuộc vào hình thức trọng tài; và căn cứ khoản 6 và khoản 7 Điều 3 Luật trọng tài thương mại 2010 nêu trên thì nội dung về "thành phần Hội đồng trọng tài" khác biệt với "hình thức trọng tài"

Do Hội đồng trọng tài giải quyết vụ tranh chấp do PACC quyết định thành lập phải tuân thủ theo quy định tại khoản 2 điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010 như sau: Trường hợp Các Bên không có thỏa thuận về số lượng Trọng tài viên thì Hội đồng trọng tài bao gồm 03 Trọng tài viên.

Do vậy, việc áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 43 Luật Trọng tài thương mại 2010 quy định xử lý trường hợp thỏa thuận không rõ ràng về "hình thức trọng tài" để áp dụng đối với trường hợp không có thỏa thuận về "thành phần Hội đồng trọng tài" (quy định tại Điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010) như Phán quyết trọng tài là áp dụng không đúng quy định pháp luật điều chỉnh, áp dụng trái nguyên tắc, bản chất cơ bản của Luật trọng tài thương mại 2010 và trái với khoản 5 Điều 43, khoản 2 Điều 39 Luật Trọng tài thương mại 2010 .

* Tại trình bày của Bị đơn theo bản tự bảo vệ, tài liệu và tại Phiên họp phán quyết trọng tài đã nêu rõ nội dung không đồng ý việc thành lập Hội đồng trọng tài gồm 01 Trọng tài viên duy nhất để giải quyết vụ tranh chấp(được ghi nhận tại mục mục 11 trang 7 của phán quyết trọng tài) nhưng tại mục B phần III Phán quyết trọng tài, Hội đồng trọng tài lại nêu: "..Trong phiên họp giải quyết tranh chấp, các bên không có ý kiến gì thêm với thành viên của Hội đồng trọng tài..." điều này thể hiện nội dung phân tích của Phán quyết trọng tài PACC về việc Bị đơn không có ý kiến là trái với nguyên tắc "khách quan" tại Điều 4 Luật Trọng tài thương mại 2010.

Từ những nội dung phân tích nêu trên hội đồng xét đơn xét thấy thủ tục tố tụng của PACC khi giải quyết Vụ tranh chấp số 01/2023 đề ngày 23/02/2024 của Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đã vi phạm nghiêm trọng về thành phần, thủ tục tố tụng theo quy định của Luật Trọng tài thương mại, vi phạm nguyên tắc cơ bản của Luật Trọng tài thương mại 2010 nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của công ty Công ty cổ phần Đầu Tư và Xây dựng số 4 là có căn cứ.

Về lệ phí: Người yêu cầu hủy phán quyết phải chịu số tiền lệ phí yêu cầu đã nộp khi khởi kiện.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét đơn yêu cầu.

Từ những nhận định trên

- Áp dụng điểm b,đ khoản 2 Điều 68; khoản 2 điều 4 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

- Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 20/03/2014

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận yêu cầu Hủy quyết định Phán quyết Trọng tài vụ kiện số 01/23 ngày 23/02/2024 của Trung tâm Trọng tài giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế khu vực Châu Á-Thái Bình Dương (PACC) về giải quyết tranh chấp giữa:

Các bên tranh chấp:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 386

Trụ sở :Số 116 Vũ Xuân Thiều , phường Phúc lợi, quận Long Biên , thành phố Hà Nội.

Và Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4

Trụ sở : Số 243 Đê La Thành , phường Láng Thượng , quận Đống Đa , Thành phố Hà Nội.

2. Về lệ phí: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 phải chịu 500.000 đồng lệ phí kinh doanh thương mại đã nộp tạm ứng theo biên lai số 23225 ngày 15/4/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày ký. Các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo; Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:

- Các bên;
- Hội đồng trọng tài;
- Cục thi hành án dân sự Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**



Dương Tuyết Mai